

ACCU-CHEK® Performa

Roche

Hướng Dẫn Sử Dụng

Máy đo đường huyết



ACCU-CHEK®

Trong hướng dẫn sử dụng này có ba loại cảnh báo:



Biểu tượng này nêu ra các **nguy cơ có thể hoặc tổn hại đến sức khỏe của bạn hoặc sức khỏe của người khác**



Biểu tượng này lưu ý các thao tác có thể làm cho **máy đo bị hư hỏng**



Biểu tượng này miêu tả các thông tin quan trọng cần phải lưu ý

Nội dung

Giới thiệu	3
Chương 1: Tìm hiểu hệ thống máy đo đường huyết	5
Chương 2: Đo đường huyết	9
Chương 3: Bộ nhớ, cài đặt và truyền dữ liệu của máy	17
Chương 4: Sử dụng dung dịch chứng	27
Chương 5: Cách bảo quản và các báo lỗi thường gặp	31
Chương 6: Tiêu chuẩn kỹ thuật	37
Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng công ty Roche	43

Hệ thống máy đo đường huyết Accu-Chek® Performa

Máy Accu-Chek® Performa được thiết kế để sử dụng với que thử Accu-Chek® Performa nhằm xác định nồng độ đường huyết trong máu tĩnh mạch, máu động mạch, máu trẻ sơ sinh, và máu mao mạch để hỗ trợ việc theo dõi kiểm soát đường huyết hiệu quả. Máu mao mạch toàn phần có thể lấy từ đầu ngón tay và các vị trí thay thế (ví dụ, cánh tay). Hãy tham khảo thêm phần lấy máu ở những vị trí thay thế (AST) được khuyến dùng trong sách hướng dẫn sử dụng này và những hạn chế liên quan. Máy Accu-Chek® Performa và que thử Accu-Chek® Performa cung cấp thành một hệ thống kiểm tra hoàn chỉnh có nghĩa là một phương tiện chẩn đoán được sử dụng bởi các chuyên viên y tế trong thăm khám lâm sàng và những người bệnh đái tháo đường sử dụng tại nhà. Hệ thống này không sử dụng trong chẩn đoán hay sàng lọc bệnh đái tháo đường. Mẫu máu chuyên viên y tế lấy và chuẩn bị được mô tả trên tờ rơi được đính kèm trong hộp máy.

Chỉ để sử dụng với que thử và dung dịch chứng Accu-Chek® Performa

Thích hợp cho việc tự kiểm tra đường huyết

Hệ thống này bao gồm (một vài mặt hàng được bán riêng lẻ):

- **Máy Accu-Chek® Performa với pin**
- **Que thử Accu-Chek® Performa***
- **Dung dịch chứng Accu-Chek® Performa***

* Một vài phụ kiện được bán riêng lẻ. Không đi kèm theo máy.

Giới thiệu

Lưu ý

Để phòng nguy cơ lây nhiễm có thể xảy ra cho bất kỳ những thao tác tiếp xúc với mẫu máu (tài liệu trích dẫn: Clinical and Laboratory Standards Institute: Protection of Laboratory Workers from Occupationally Acquired Infections; Approved Guideline - Third Edition; CLSI document M29-A3, 2005).

Ý nghĩa quan trọng của việc kiểm tra đường huyết thường xuyên

Kiểm tra đường huyết thường xuyên sẽ hỗ trợ rất lớn nhằm đảm bảo mục tiêu theo dõi và điều trị mỗi ngày. Mục tiêu điều trị cũng sẽ đơn giản có thể đạt được.

Thông tin quan trọng của máy đo

- Máy đo đã được cài đặt trước ngày và giờ. Có thể yêu cầu xác nhận lại múi giờ địa phương cho phù hợp khi sử dụng.
- Nếu bạn đã thực hiện đúng các bước thao tác trong cuốn hướng dẫn sử dụng này nhưng bạn vẫn cảm thấy có những dấu hiệu không phản ánh đúng cảm nhận của bạn so với kết quả thử hoặc nếu bạn có những thắc mắc, hãy liên hệ với Bác sĩ điều trị của bạn để được hướng dẫn.

Máy đo đường huyết Accu-Chek® Performa



1. Nút tắt, mở/ cài đặt

Mở máy hoặc tắt máy và cài đặt

2. Màn hình

Hiển thị các kết quả, các thông báo và các kết quả lưu lại trong bộ nhớ

3. Nút điều chỉnh trái và phải

Nhấn để xem lại bộ nhớ, điều chỉnh các cài đặt và xem các kết quả lưu lại trong bộ nhớ

4. Khe chứa que thử

Gắn que thử vào đây

5. Nắp pin

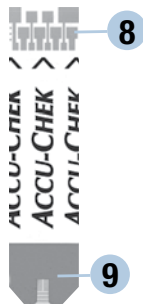
6. Cổng hồng ngoại

Truyền dữ liệu vào máy tính

1 Tìm hiểu về hệ thống máy đo của bạn



(hình ví dụ)



7. Lọ chứa que thử*

8. Gắn đầu này vào trong khe chứa que thử

9. Cửa sổ màu vàng

Nhỏ máu hoặc dung dịch chứng vào đây

10. Dung dịch chứng*

11. Pin

* Một vài phụ kiện được bán riêng lẻ không đi kèm theo máy.

Sử dụng hệ thống máy đo đường huyết Accu-Chek® Performa

- Chỉ sử dụng với que thử Accu-Chek® Performa.
- Sử dụng que thử ngay khi lấy que ra khỏi lọ chứa que thử.
- Không nhỏ máu hoặc dung dịch chứng lên que thử khi chưa gắn que vào máy.
- Đóng nắp lọ que lại thật chặt ngay sau khi lấy que thử ra khỏi lọ que và bảo quản các que thử còn lại trong lọ que tránh độ ẩm.
- Bảo quản các que thử chưa sử dụng vào đúng lọ gốc với nắp đậy kín.
- Kiểm tra hạn sử dụng trên lọ que, không sử dụng que thử đã hết hạn sử dụng.
- Bảo quản lọ que thử và máy đo nơi khô ráo như phòng ngủ.
- Tham khảo thêm tài liệu đính kèm trong hộp que và máy.




















Lưu ý

Bạn không được bảo quản que thử ở nơi quá nóng và độ ẩm cao (phòng tắm hoặc bếp)! Nóng và ẩm có thể làm hư que thử.

1 Tìm hiểu về hệ thống máy đo của bạn

Các nút nhấn chức năng

Các nút nhấn chức năng gồm nút tắt/mở và nút mũi tên trái/phải trên máy. Những nút chức năng này được sử dụng trong suốt quá trình vận hành. Để tìm hiểu kỹ hơn cách sử dụng các nút nhấn này khi cài đặt máy xem thêm chương 3, bộ nhớ, cài đặt và truyền tải dữ liệu của máy.

Nút nhấn	Chức năng	Ý nghĩa
 (Nút tắt, mở/cài đặt)	Mở máy hoặc tắt máy. Chuyển chế độ cài đặt. Cài đặt tính năng. Thoát chế độ cài đặt bất cứ lúc nào. Kiểm tra màn hình hiển thị.  hoặc 	Nhấn và thả nút  Mở máy. Nhấn và thả nút nguồn  đến khi set-up xuất hiện trên màn hình. Nhấn và thả nút nguồn  Nhấn và giữ nút nguồn  đến khi biểu tượng que thử nhấp nháy trên màn hình. Tắt máy. Nhấn và giữ nguồn  để xem màn hình hoàn tất. Nếu một trong các yếu tố hiển thị bị mất hoặc nhìn khác với màn hình bên cạnh đây. Ngưng sử dụng máy và liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche.
 (Nút mũi tên trái/phải)	Điều chỉnh cài đặt thời gian và ngày, âm thanh, cài đặt nhắc nhở và cảnh báo hạ đường huyết. Xem bộ nhớ. Đánh dấu kết quả đường huyết.	Nhấn và thả nút  hoặc  Nhấn và giữ nút  hoặc  để xem được nhanh hơn. Nhấn và thả nút  hoặc  Nhấn và thả nút  hoặc 

Cách thực hiện các thao tác thử đường huyết bằng cách lấy máu đầu ngón tay

Ghi chú

Các mẫu máu được lấy từ lòng bàn tay có giá trị tương đương với các mẫu máu lấy từ đầu ngón tay. Để nhận được các hướng dẫn về vị trí lấy máu thay thế (AST) và dụng cụ lấy máu lòng bàn tay, liên hệ Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche.

⚠ Lưu ý

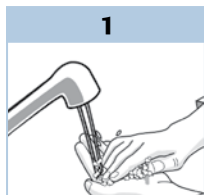
Các kết quả đường huyết có thể được hiển thị trên màn hình bằng đơn vị đo mg/dL hoặc mmol/L. Nhấn in mặt sau của máy cho biết đơn vị đo. Nếu máy đo cho ra kết quả với đơn vị đo sai, vui lòng liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche. Nếu bạn không biết đơn vị đo nào là phù hợp với bạn, hãy liên hệ với Bác sĩ của bạn. Sử dụng đơn vị đo sai có thể dẫn đến các kết quả đo đường huyết sai lệch và dẫn đến sự hiểu sai về kết quả đo.



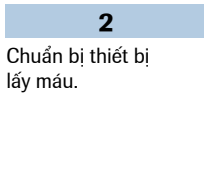
mg/dL hoặc
mmol/L
được in
hiển thị
ở đây

2 Kiểm tra đường huyết

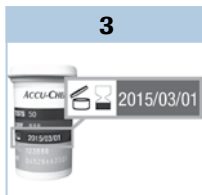
Trước khi bạn thực hiện việc đo đường huyết, máy đo cần cài đặt chính xác. Bạn cần một máy đo, que thử, thiết bị lấy máu và kim thử đường huyết.



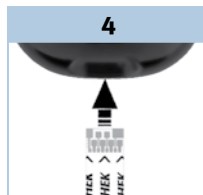
Rửa tay sạch bằng nước ấm và lau khô tay.



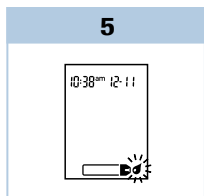
Chuẩn bị thiết bị lấy máu.



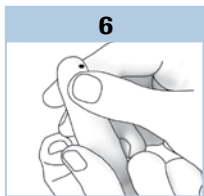
Kiểm tra hạn sử dụng của que thử được in trên lọ que. Không sử dụng que thử đã hết hạn dùng.



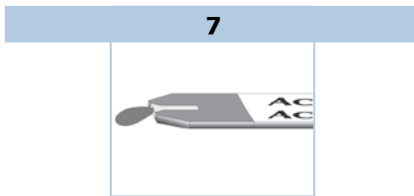
Cài que thử vào khe chứa que thử trên máy theo chiều mũi tên. Máy đo tự khởi động và âm báo “bíp” vang lên.




Khi biểu tượng giọt máu và que thử nhấp nháy, thực hiện việc lấy máu đầu ngón tay với thiết bị lấy máu.



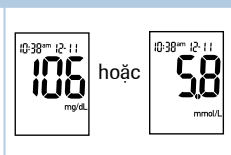
Vuốt nhẹ nhàng đầu ngón tay để lấy được một giọt máu.



Chạm nhẹ giọt máu **lên mép** cửa sổ màu vàng của que thử.

Không cho máu lên âm báo “bíp” biểu tượng  nhấp nháy khi có đủ máu trong que thử.

8



Kết quả hiển thị trên màn hình.

Để đánh dấu kết quả đo, để que thử nằm trong máy. Xem thêm chương 2, Đánh dấu kết quả đường huyết và cài đặt nhắc nhở đo đường huyết sau khi ăn. Nếu không, bỏ que thử đã sử dụng sau khi đọc kết quả, máy đo tự động tắt sau 5 giây khi rút que thử ra.

2 Kiểm tra đường huyết

Thực hiện đo đường huyết khi lấy máu ở lòng bàn tay, cánh tay hoặc bắp tay (vị trí lấy máu thay thế)

Bạn được lựa chọn vị trí lấy máu từ những vị trí khác nhau ngoài lấy máu đầu ngón tay.

Các vị trí lấy máu thay thế bao gồm lòng bàn tay, cánh tay và bắp tay.

Lấy máu đầu ngón tay và lòng bàn tay có thể được lấy bất cứ khi nào để thực hiện việc đo đường huyết. Nếu máu được lấy từ cánh tay hoặc bắp tay để thực hiện đo đường huyết thì kết quả có thể không chính xác. Bởi vì nồng độ đường trong máu thay đổi ở đầu ngón tay và lòng bàn tay nhanh hơn ở cánh tay và bắp tay. Có nhiều nguyên nhân có thể dẫn đến kết quả không đúng với đường huyết thật của bạn, điều này dẫn đến những quyết định điều trị không đúng, ảnh hưởng đến sức khỏe của bạn.

Đọc kỹ các phần kế tiếp trước khi bạn cố gắng thử đường huyết bằng cách lấy máu từ những vị trí cánh tay hoặc bắp tay.

Bạn CÓ THỂ thực hiện đo đường huyết bằng cách lấy máu ở cánh tay, hoặc bắp tay.	<ul style="list-style-type: none">• Ngay trước bữa ăn.• Trong lúc đói.
Bạn KHÔNG THỂ đo đường huyết bằng cách lấy máu ở cánh tay, bắp tay.	<ul style="list-style-type: none">• 2 giờ sau khi ăn, khi giá trị đường huyết có thể tăng nhanh.• Sau khi tiêm insulin tác dụng nhanh, khi giá trị đường huyết có thể giảm nhanh.• Sau khi tập thể thao.• Nếu bạn bị bệnh.• Nếu bạn nghĩ rằng đường huyết của bạn bị thấp.• Nếu thỉnh thoảng bạn bị hạ đường huyết mà không có triệu chứng.

Nếu bạn muốn lấy máu ở các vị trí thay thế, hãy xin lời khuyên của Bác sĩ điều trị. Để có nắp bút sử dụng cho việc lấy máu thay thế và các hướng dẫn chi tiết hãy liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche.





2 Kiểm tra đường huyết

Đánh dấu kết quả đường huyết và cài đặt nhắc nhở đo đường huyết sau khi ăn

Bạn có thể đánh dấu kết quả đường huyết để ghi chú các dữ liệu đặc biệt.

Nếu bạn chọn đánh dấu kết quả đo, nó tự động lưu vào bộ nhớ.

Khi bạn xem lại các kết quả trong bộ nhớ, những đánh dấu này có thể giúp bạn nhớ lại sự khác biệt giữa các lần đo.

Biểu tượng	Chức năng
	Đánh dấu trước ăn. Đánh dấu các kết quả đo với đánh dấu trước bữa ăn cung cấp các thông tin về các kết quả đo để giúp bạn và Bác sĩ điều trị của bạn trong việc quản lý bệnh của bạn.
	Đánh dấu trước ăn và nhắc nhở đo đường huyết sau khi ăn. Khi kết quả đường huyết trước ăn được đánh dấu cùng với nhắc nhở đo đường huyết sau ăn máy đo sẽ phát âm thanh “bíp” 1 hoặc 2 giờ sau khi đo để nhắc nhở bạn đo đường huyết sau ăn.
	Đánh dấu sau khi ăn. Đánh dấu các kết quả đo với đánh dấu sau khi ăn cung cấp thông tin về các kết quả đo giúp bạn và Bác sĩ điều trị của bạn trong việc quản lý bệnh của bạn. Đánh dấu sau ăn tự động xuất hiện cùng với kết quả đo nếu việc đo đường huyết được thực hiện 15 phút trước hoặc sau khi âm báo nhắc nhở đo sau khi ăn. Cài đặt nhắc nhở đo sau ăn từ 1 hoặc 2 giờ trong chế độ cài đặt. Máy đo sẽ vang lên tiếng “bíp” 1 hoặc 2 giờ sau khi đo trước ăn, để nhắc nhở bạn đo sau ăn.
	Đánh dấu chung. Bạn có thể sử dụng đánh dấu chung để đánh dấu lại kết quả đặc biệt như từ mẫu máu lấy từ những vị trí thay thế hoặc sau khi tập luyện.

Hướng dẫn sau đây giúp bạn làm thế nào để đánh dấu kết quả đo và cài đặt âm báo nhắc nhở đo sau khi ăn:

1. Thực hiện việc đo đường huyết. Kết quả đo hiển thị trên màn hình.
2. Que thử còn nằm trong máy. Nhấn và thả nút ◀ hoặc ▶ để bật chức năng đánh dấu kết quả và cài đặt nhắc nhở đo.
3. Khi đã đánh dấu hoặc cài đặt nhắc nhở mà bạn muốn chọn xuất hiện trên màn hình, lấy que thử ra khỏi máy.

Nghi ngờ các kết quả đo

Nếu kết quả đường huyết của bạn không đúng với cảm nhận của bạn, hãy làm theo hướng dẫn dưới đây sẽ giúp bạn giải quyết vấn đề.

Kiểm tra các lỗi	Cách xử trí
1. Que thử còn hạn sử dụng không?	Bỏ hộp que thử nếu đã hết hạn sử dụng. Lặp lại việc đo đường huyết với que thử còn hạn sử dụng.
2. Nắp đậy lọ chứa que thử có đậy kín không?	Thay que thử mới nếu bạn nghĩ rằng lọ chứa que thử không được đậy kín. Thực hiện lại việc đo đường huyết với que thử mới.
3. Que thử có sử dụng ngay sau khi được lấy ra khỏi lọ chứa que thử không?	Lặp lại việc đo đường huyết với que thử mới.
4. Que thử có được bảo quản trong ngăn lạnh, nơi khô ráo?	Lặp lại việc đo đường huyết với que thử chứa trong lọ que được bảo quản đúng cách.
5. Bạn có làm đúng theo các hướng dẫn không?	Xem thêm chương 2, Kiểm tra đường huyết, và lặp lại việc đo đường huyết. Liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche nếu bạn vẫn gặp vấn đề này.
6. Nghi ngờ máy đo và que thử của bạn?	Kiểm tra lại bằng dung dịch chứng. Liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche để được hướng dẫn.
7. Bạn vẫn còn không chắc các vấn đề này?	Liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche.

2 Kiểm tra đường huyết

Những triệu chứng của hạ và tăng đường huyết

Nhận biết được các triệu chứng hạ hoặc tăng đường huyết có thể giúp bạn hiểu được các kết quả đo và quyết định nên làm gì nếu cảm thấy bất thường.

Hạ đường huyết (hypoglycaemia): Những dấu hiệu của hạ đường huyết có thể bao gồm nhưng không phải tất cả: cảm giác lo lắng, run, đổ mồ hôi, đau đầu, tăng cảm giác đói, hoa mắt, chóng mặt, choáng váng, da trở nên nhợt nhạt, đột nhiên thay đổi tính tình hoặc cấu gắt mệt mỏi, khó khăn trong việc tập trung, trở nên vụng về, hồi hộp và hoặc bối rối.

Tăng đường huyết (hyperglycaemia): Những dấu hiệu của tăng đường huyết có thể bao gồm nhưng không phải tất cả: gia tăng cảm giác khát nước, thường xuyên mắc tiểu, tầm nhìn hạn chế, mờ, cảm giác buồn ngủ và hoặc giảm cân không giải thích được.



Lưu ý

Nếu bạn cảm nhận bất kỳ những dấu hiệu trên hoặc các dấu hiệu không thường xuyên khác. Kiểm tra đường huyết của bạn từ đầu ngón tay hoặc lòng bàn tay. Nếu kết quả đường huyết hiển thị như LO hoặc HI, liên hệ ngay với Bác sĩ điều trị của bạn.

Bộ nhớ

Lưu trữ kết quả đường huyết và kết quả dung dịch chứng

Máy đo tự động lưu trữ lên đến 500 kết quả đo đường huyết và 20 kết quả dung dịch chứng với ngày và giờ đo và bất kỳ kết quả đo được đánh dấu, bạn có thể xem lại bất cứ lúc nào. Các kết quả đo được lưu trữ từ mới nhất đến cũ nhất, vì vậy cài đặt ngày giờ đúng cho máy là rất quan trọng. Điều này giúp cho bạn và Bác sĩ điều trị của bạn hiểu đúng các kết quả đo.



Ghi chú



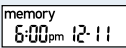

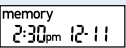




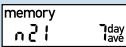

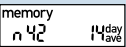

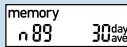


- Bộ nhớ không mất đi khi thay pin mới tuy nhiên cần kiểm tra lại ngày giờ trong máy cho chính xác. Xem thêm chương 3, Cài đặt thời gian và ngày
- Một khi 500 kết quả trong bộ nhớ đã đầy, các kết quả cũ nhất sẽ tự động xóa để có vị trí kết quả mới được lưu.
- Nếu hơn 500 kết quả được đo trong vòng 90 ngày, chỉ những kết quả đo gần nhất được lưu trong vòng 90 ngày.
- Kết quả dung dịch chứng được lưu trong bộ nhớ, nhưng không thể xem lại trên máy. Để xem lại các kết quả dung dịch chứng đầu tiên phải truyền tải bằng một phần mềm ứng dụng tương thích. Liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche để được hỗ trợ.
- Các kết quả dung dịch chứng không tính kết quả trung bình của 7-, 14-, 30-, và 90 ngày.
- Chỉ các kết quả được đánh dấu trước ăn hoặc sau khi ăn được tính trung bình trước ăn và sau khi ăn. Tất cả các kết quả bao gồm trung bình 7-, 14-, 30-, và 90 ngày.

3 Bộ nhớ, cài đặt và truyền tải dữ liệu của máy

Bộ nhớ

Xem lại các kết quả đo trong bộ nhớ

Với máy đo mở hoặc tắt, nhấn và thả nút  hoặc  để vào bộ nhớ. Hầu hết các kết quả gần nhất hiển thị trên màn hình.

Nút nhấn	Chức năng	Ý nghĩa
 (mũi tên trái)	Xem các kết quả đo trước đó.	Nhấn nút  để xem lại các kết quả đo trước đó, từ mới nhất đến cũ nhất.     
 (mũi tên phải)	Xem các kết quả tính trung bình.	Nhấn nút  để xem lại các kết quả trung bình 7, 14, 30 và 90 ngày $n =$ số kết quả đo được sử dụng tính trung bình.     
 (mũi tên phải)	Xem các kết quả trung bình trước ăn, trung bình sau ăn.	Tiếp tục nhấn nút  để xem kết quả trung bình của 7-, 14-, 30-, và 90 ngày trước và sau ăn.




Lưu ý

Bạn không tự ý thay đổi chế độ điều trị dựa trên kết quả của cá nhân trong bộ nhớ. Hãy xin ý kiến Bác sĩ điều trị của bạn trước khi thay đổi điều trị dựa trên các kết quả của bộ nhớ.

Cài đặt

Sử dụng chế độ cài đặt

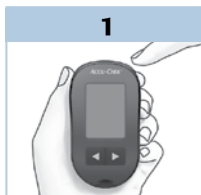
Những tính năng sau có thể:

Biểu tượng	Chức năng	Ý nghĩa	Cài đặt sẵn
	Ngày và giờ	Cài đặt ngày và giờ.	
	Tiếng “bíp”	Chọn Mở (On) hoặc Tắt (OFF) . Tắt cài đặt âm báo “bíp” không ảnh hưởng gì đến kết quả đo. Âm báo “bíp” phải được Mở (On) thì chế độ nhắc nhở mới sử dụng được.	On
	Cài đặt nhắc nhở đo sau khi ăn	Chọn 1 hoặc 2 giờ sau khi ăn. Máy đo sẽ nhắc nhở trong 1 hoặc 2 giờ sau kiểm tra đường huyết trước ăn để nhắc nhở bạn thực hiện đo đường huyết sau khi ăn.	2Hr
	Cài đặt nhắc nhở	Chọn Mở (On) hoặc Tắt (OFF) . Bạn có thể cài đặt 4 lần nhắc nhở trong ngày.	A-1 8:00 am A-2 12:00 pm (trưa) A-3 6:00 pm A-4 10:00 pm
	Cảnh báo hạ đường huyết	Chọn Mở (On) hoặc Tắt (OFF) . Cảnh báo hạ đường huyết có thể cài đặt ở khoảng từ 50 và 90mg/dL hoặc 2.8 và 5.0 mmol/L để bạn biết được đường huyết của bạn có thể quá thấp.	OFF

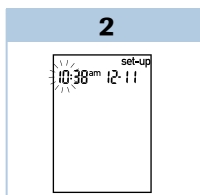
3 Bộ nhớ, cài đặt và truyền tải dữ liệu của máy

Cài đặt

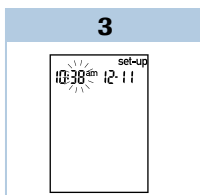
Cài đặt thời gian và ngày



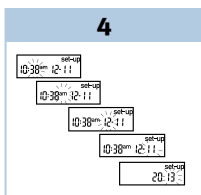
Nhấn và thả nút nguồn **⏻** (nút tắt, mở/cài đặt) để mở máy. Biểu tượng que thử nhấp nháy hiển thị trên màn hình.



Nhấn và **giữ** nút nguồn **⏻** đến khi **set-up** hiển thị trên màn hình. Giờ nhấp nháy.



Nhấn và thả nút **◀** hoặc **▶** để tăng hoặc giảm giờ. Nhấn và thả nút nguồn **⏻** để cài đặt phút. Phút nhấp nháy.



Lặp lại bước 3 để cài đặt phút, am/pm ngày, tháng và năm. Để cài đặt chức năng khác nhấn và thả nút nguồn **⏻**. Để thoát khỏi chế độ cài đặt, nhấn và **giữ** nút nguồn **⏻** đến khi biểu tượng que thử hiển thị trên màn hình.

Cài đặt

Cài đặt âm báo **Mở (On)** hoặc **Tắt (OFF)**



Ghi chú

Âm báo nhắc nhở bạn:

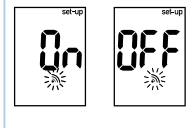
- Nhỏ máu hoặc dung dịch chúng vào que thử.
- Khi đủ máu hoặc dung dịch chúng được phủ kín que thử.
- Khi hoàn thành xong việc đo bằng máu hoặc dung dịch chúng.
- Khi nhấn vào bất kỳ nút nhấn nào.
- Khi đến lúc thực hiện thử đường huyết (nếu bạn cài đặt nhắc nhở hoặc nhắc nhở đo sau khi ăn).
- Nếu có báo lỗi xảy ra trong lúc thực hiện thử đường huyết hoặc dung dịch chúng (cho dù bạn tắt cài đặt âm thanh, thì âm báo “bíp” vẫn vang lên khi có lỗi).


1





Nhấn và thả nút nguồn  để mở máy. Biểu tượng que thử nhấp nháy hiển thị trên màn hình. Nhấn và **giữ** nút nguồn  đến khi **set-up** hiển thị trên màn hình.


2




Nhấn và thả nút nguồn  lặp lại đến khi biểu tượng âm thanh nhấp nháy và **Mở (On)** hoặc **Tắt (OFF)** hiển thị trên màn hình.

3

Nhấn và thả nút  hoặc  để chuyển đổi giữa **Mở (On)** và **Tắt (OFF)**.

Để cài đặt thêm các chức năng khác, nhấn và thả nút nguồn .

Để thoát khỏi chế độ cài đặt nhấn và **giữ** nút nguồn  đến khi biểu tượng que thử nhấp nháy hiển thị trên màn hình.

3 Bộ nhớ, cài đặt và truyền tải dữ liệu của máy

Cài đặt

Cài đặt nhắc nhở đo sau khi ăn

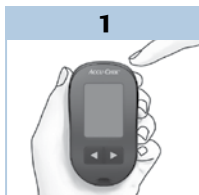
Ghi chú



Nhắc nhở đo sau khi ăn:

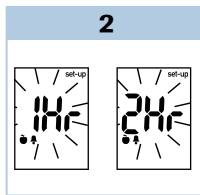
- Âm thanh sẽ báo để nhắc nhở bạn đo đường huyết 1 hoặc 2 giờ sau khi ăn.
- Âm báo 3 lần sau mỗi 2 phút.
- Tắt âm báo bằng cách cho que thử vào máy hoặc nhấn bất kỳ nút nào.
- Nếu thực hiện đo đường huyết


trong vòng 15 phút khi âm báo nhắc nhở, âm báo nhắc nhở sẽ không báo nữa.

- Nếu máy đo mở ngay thời điểm âm báo nhắc nhở, âm báo sẽ không báo.
- Để máy trong điều kiện lạnh có thể âm báo sẽ tắt cho đến khi máy đo được mở.








Nhấn và thả nút nguồn  đến khi máy đo mở. Biểu tượng que thử nhấp nháy hiển thị trên màn hình. Nhấn và **giữ** nút nguồn  đến khi chữ **Set-up** hiển thị trên màn hình.



Nhấn và thả nút nguồn  lặp lại đến khi **set-up** và biểu tượng **1Hr** hoặc **2Hr** nhấp nháy hiển thị trên màn hình

3

Nhấn và thả nút  hoặc  để chọn **1Hr** hoặc **2Hr**. Nhấn và thả nút nguồn  để đi đến chế độ cài đặt khác. Để cài đặt các chức năng khác nhấn và thả nút nguồn . Để thoát chế độ cài đặt nhấn và **giữ** nút nguồn  đến khi biểu tượng que thử hiển thị trên màn hình.

Màn hình này hiển thị khi nhắc nhở đo đường huyết sau ăn



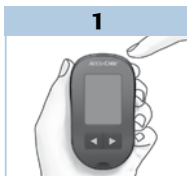
Cài đặt

Cài đặt nhắc nhở đo

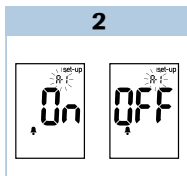
Ghi chú

Nhắc nhở đo:

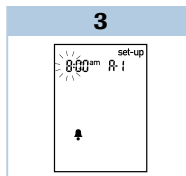
- Âm báo nhắc nhở cùng thời điểm mỗi ngày.
- Âm báo nhắc nhở sau 2 phút và báo 3 lần.
- Tắt máy bằng cách gấn que thử vào máy hoặc nhấn bất kì nút nào.
- Nếu thực hiện đo đường huyết trước 15 phút sau âm báo nhắc nhở thì âm báo sẽ không báo nữa.
- Nếu máy đo đang mở tại thời điểm âm báo nhắc nhở thì âm báo sẽ không báo.
- Máy đo đặt trong điều kiện lạnh có thể âm báo cũng sẽ không báo cho đến khi máy được mở.
- Nếu đã tắt âm báo nhắc nhở chế độ cài đặt bất kỳ cài đặt nhắc nhở nào sau đó cũng không có âm báo. Ví dụ, nếu bạn cài chế độ hẹn giờ A-1 nhưng tắt chế độ hẹn giờ A-2 rồi đến chế độ hẹn giờ A-3 và A-4 tự động tắt âm báo.



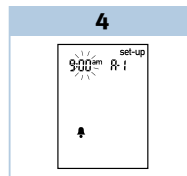
Nhấn và thả nút nguồn **⏻** đến khi máy đo mở. Biểu tượng que thử nhấp nháy hiển thị trên màn hình. Nhấn và **giữ** nút nguồn **⏻** đến khi **set-up** hiển thị trên màn hình.



Nhấn và thả nút nguồn **⏻** lặp lại đến khi biểu tượng hình quả chuông, **OFF**, **set-up** và **A-1** nhấp nháy hiển thị trên màn hình.



Nhấn và thả nút **⏪** hoặc **▶** để chuyển đổi giữa **On** và **OFF**. Nhấn và thả nút nguồn **⏻** để chọn. Nếu bạn chọn **On**, giờ nhấp nháy trên màn hình.






Nhấn và thả nút **⏪** hoặc **▶** để điều chỉnh giờ. Nhấn và thả nút nguồn **⏻** để cài đặt giờ. Phút nhấp nháy trên màn hình.

3 Bộ nhớ, cài đặt và truyền tải dữ liệu của máy




5





Nhấn và thả nút  hoặc  để chọn **00**, **15**, **30** hoặc **45**. Chỉ có các lựa chọn này. Nhấn và thả nút nguồn  để cài đặt phút. Biểu tượng **am** hoặc **pm** nhấp nháy.

6



Nhấn và thả nút  hoặc  để chuyển đổi giữa **am** và **pm**. Nhấn và thả nút nguồn  để cài đặt **am** hoặc **pm**. Biểu tượng hình chuông, **OFF** và biểu tượng **A-2** hiển thị trên màn hình.

7

Tiếp tục cài đặt nhấn nhớ **A-2** hoặc nhấn và thả nút nguồn  để cài đặt các chức năng khác. Để thoát chế độ cài đặt nhấn và **giữ** nút nguồn  đến khi biểu tượng que thử nhấp nháy hiển thị trên màn hình.

Cài đặt



Cài đặt cảnh báo Hạ đường huyết

Lưu ý

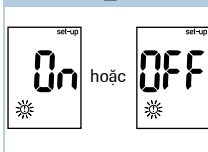
- Chức năng này không thể thay thế cho các lưu ý về hạ đường huyết mà Bác sĩ điều trị của bạn hướng dẫn cho bạn.
- **Người sử dụng:** trước khi bạn cài đặt cảnh báo hạ đường huyết, hãy chia sẻ với Bác sĩ điều trị của bạn để giúp bạn quyết định nồng độ hạ đường huyết của bạn.
- **Các chuyên gia y tế:** mức độ hạ đường huyết có thể khác nhau giữa người này và người kia. Khuyến cáo **tắt** chế độ cảnh báo hạ đường huyết khi sử dụng máy tại các cơ sở y tế.



1






Nhấn và thả nút nguồn  để mở máy. Biểu tượng que thử nhấp nháy hiển thị trên màn hình. Nhấn và **giữ** nút nguồn  đến khi **set-up** hiển thị trên màn hình.


2



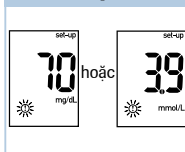
Nhấn và thả nút nguồn  lặp lại đến khi xuất hiện **set-up**, **OFF** và biểu tượng  hiển thị trên màn hình.





3

Nhấn và thả nút  hoặc  để chuyển đổi giữa **On** và **OFF**. Nhấn và thả nút nguồn  để chọn. Nếu bạn chọn **On**,

set-up hiển thị và biểu tượng  nhấp nháy.

4



Nhấn và thả nút  hoặc nút  để điều chỉnh số. Nhấn và thả nút nguồn  để cài đặt chỉ số. Để thoát, nhấn và **giữ** nút nguồn  đến khi biểu tượng que thử hiển thị trên màn hình. Chế độ cài đặt hoàn thành.

Truyền tải dữ liệu

Truyền tải dữ liệu vào máy tính

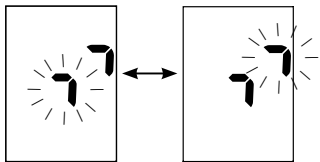
Chúng tôi có những phần mềm khác nhau giúp bạn truyền tải các kết quả. Tìm hiểu thêm thông tin về các phần mềm, liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche. Bạn có thể truyền tải các kết quả lưu trữ vào máy tính để theo dõi, xác định mô hình và in ra.

Lưu ý

Truyền tải dữ liệu vào máy tính không được khuyến cáo cho các máy đo được sử dụng cho nhiều người.

Truyền tải dữ liệu trực tiếp từ máy tính cần sử dụng phần mềm chuyên biệt và cổng hồng ngoại

1. Cài đặt phần mềm theo hướng dẫn.
2. Tải các kết quả vào máy tính, kết nối bằng cổng hồng ngoại theo hướng dẫn.
3. Chạy phần mềm và theo hướng dẫn để tải dữ liệu. Đảm bảo là phần mềm đang chạy đã nhận dữ liệu từ máy.
4. Nếu máy đo tắt, nhấn và **giữ** đồng thời hai nút ◀ và ▶ đến khi 2 mũi tên hiển thị nhấp nháy trên màn hình.
5. Cửa sổ hồng ngoại (IR) nằm trên đầu máy.
6. Cửa sổ hồng ngoại IR nằm trên thiết bị hồng ngoại.
7. Đặt máy đo trên mặt phẳng. Để 2 cửa sổ IR đối diện nhau. Khoảng cách 3-10cm.
8. Không di chuyển máy hoặc IR trong khi đang tải dữ liệu.
9. Làm theo hướng dẫn của phần mềm.
10. Phần mềm sẽ tự động tắt khi tải dữ liệu hoàn tất. Nên theo dõi màn hình máy tính để biết rõ hơn.



Ghi chú

- Nếu dữ liệu tải không thành công, hãy thử lại. Liên hệ Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche nếu vẫn không thành công.
- Để có được hết các tính năng của tải dữ liệu, hãy đảm bảo máy đo được cài đặt đúng thời gian và ngày giờ.

Khi nào thực hiện việc kiểm tra dung dịch chứng*

Thực hiện việc kiểm tra bằng dung dịch chứng cho bạn biết tình trạng của máy đo và que thử có còn hoạt động tốt. Bạn nên thực hiện khi:

- sử dụng hộp que thử mới.
- để que thử ở ngoài quá lâu.
- que thử bị hư hỏng.
- bạn muốn kiểm tra máy đo và que thử.
- que thử được bảo quản ở nơi có nhiệt độ cao, độ ẩm cao hoặc cả hai.
- bạn làm rơi máy đo.
- kết quả khác so với cảm nhận của bạn.
- bạn muốn kiểm tra máy đo có cho kết quả chính xác.

Dung dịch chứng

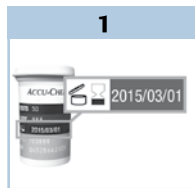
- Chỉ sử dụng dung dịch chứng Accu-Chek® Perfoma.
- Đóng nắp lọ dung dịch chứng kín sau khi dùng.
- Viết lại ngày mở lọ dung dịch chứng trên thân lọ. Dung dịch chứng phải bỏ đi sau 3 tháng kể từ ngày mở lọ hoặc ngày hết hạn (tùy thuộc cái nào đến trước).
- Không sử dụng dung dịch chứng khi hết hạn hoặc đã quá 3 tháng kể từ ngày mở lọ.
- Xem thêm thông tin trong tài liệu đính kèm đi theo.
- Máy đo tự động nhận ra kết quả dung dịch chứng và mẫu máu.
- Kết quả dung dịch chứng không thể hiện trên bộ nhớ.
- Dung dịch chứng có thể làm bẩn quần áo. Giặt sạch bằng xà bông và nước.

* Vui lòng liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche để được kiểm tra.

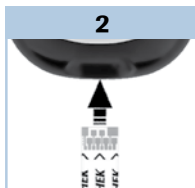
4 Kiểm tra bằng dung dịch chứng

Thực hiện việc kiểm tra bằng dung dịch chứng

Bạn cần một máy đo, que thử và dung dịch chứng nồng độ 1 và nồng độ 2



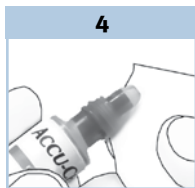
Kiểm tra hạn sử dụng trên lọ que thử. Không sử dụng que thử đã hết hạn dùng.



Cài que thử vào khe gắn que thử trên máy đo. Đặt máy đo trên bề mặt phẳng.



Chọn dung dịch chứng cần thử. Bạn sẽ đánh dấu nồng độ sau khi thử.

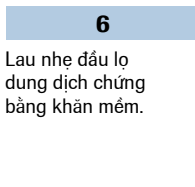


Mở nắp lọ dung dịch mềm lau nhẹ đầu lọ, ép nhẹ lọ đến khi xuất hiện 1 giọt dung dịch trên đầu.



Khi bạn thấy biểu tượng đồng hồ cát ⌚, có nghĩa là đã đủ dung dịch chứng trong que thử.

Nhỏ 1 giọt vào ngay cửa sổ màu vàng ở **phần cuối** của que thử đến khi bạn thấy biểu tượng đồng hồ cát ⌚.
Không nhỏ dung dịch chứng lên bề mặt que thử.



Lau nhẹ đầu lọ dung dịch chứng bằng khăn mềm.

7



hoặc

(ví dụ)

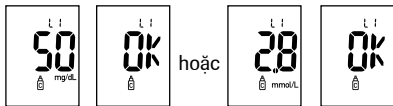
Kết quả dung dịch chứng, biểu tượng lọ chai và chữ **L** nhấp nháy xuất hiện trên màn hình.

Trước khi bạn lấy que thử ra bạn cần:

Nhấn nút để đánh dấu kết quả dung dịch chứng nồng độ 1.

Nhấn nút lần 2 để đánh dấu kết quả dung dịch chứng nồng độ 2.

8



hoặc

(ví dụ)

Nhấn và thả nút nguồn để cài đặt nồng độ dung dịch chứng trên máy đo.

Xuất hiện chữ **OK** và kết quả dung dịch chứng lần lượt hiển thị trên màn hình nếu kết quả dung dịch chứng nằm trong khoảng nồng độ cho phép.

Xuất hiện chữ **Err** và kết quả dung dịch chứng lần lượt hiển thị trên màn hình nếu kết quả dung dịch chứng không nằm trong khoảng nồng độ cho phép.

Lấy que thử ra và bỏ que thử đã sử dụng.

Sau khi thực hiện thành công việc kiểm tra bằng dung dịch chứng máy đo tự động tắt sau 5 giây sau khi rút que thử ra.

4 Kiểm tra bằng dung dịch chứng

Hiểu các kết quả nằm ngoài vùng cho phép

Lưu ý

Khoảng cho phép của dung dịch chứng được in trên nhãn lọ que thử. Nếu kết quả dung dịch chứng nằm ngoài khoảng cho phép, kiểm tra theo hướng dẫn sau để giúp bạn giải quyết vấn đề.

Kiểm tra sự cố	Cách xử trí
1. Que thử hoặc dung dịch chứng còn hạn sử dụng không?	Bỏ que thử hoặc dung dịch chứng nếu cả hai đã hết hạn sử dụng. Nếu dung dịch chứng được mở ra sử dụng hơn 3 tháng, hãy bỏ nó. Lập lại việc kiểm tra bằng dung dịch chứng với que thử và dung dịch chứng còn hạn dùng.
2. Bạn có ép bỏ một giọt dung dịch chứng trước khi sử dụng không?	Ép bỏ một giọt dung dịch chứng ra khăn giấy. Lập lại việc kiểm tra với que thử mới với giọt dung dịch chứng mới.
3. Nắp đậy lọ que thử và nắp lọ dung dịch chứng có luôn luôn được đậy kỹ không?	Thay lọ que thử mới hoặc dung dịch chứng mới nếu bạn nghĩ cả hai thỉnh thoảng đã không được đậy kỹ. Lập lại việc kiểm tra với que thử mới.
4. Que thử có được sử dụng ngay sau khi lấy que ra khỏi hộp?	Lập lại việc kiểm tra dung dịch chứng với que thử mới và giọt dung dịch chứng mới.
5. Que thử và dung dịch chứng có được bảo quản nơi lạnh hoặc khô?	Lập lại việc kiểm tra với que thử và dung dịch chứng được bảo quản ở nhiệt độ thường.
6. Bạn có làm theo hướng dẫn?	Xem lại chương 4, Kiểm tra máy đo bằng dung dịch chứng và lập lại việc kiểm tra.
7. Bạn có chọn đúng nồng độ dung dịch chứng 1 hoặc 2, khi bạn thực hiện thử không?	Nếu bạn chọn sai nồng độ dung dịch chứng bạn có thể vẫn so sánh kết quả với khoảng cho phép trên hộp que.
8. Bạn vẫn còn gặp các vấn đề khác?	Liên hệ Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche.

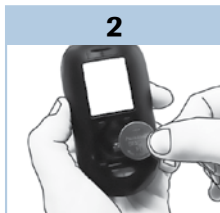
Bảo trì máy đo

Máy đo tự động kiểm tra hệ thống mỗi khi bạn mở máy và cho bạn biết nếu máy đo có vấn đề. Xem thêm chương 5, Màn hình hiển thị và các tín hiệu báo lỗi. Nếu bạn làm rơi máy hoặc nghĩ rằng các kết quả không chính xác. Liên hệ Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche.

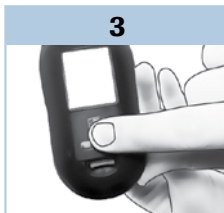
Thay pin



Mở nắp đậy pin ở mặt sau máy đo bằng cách đẩy khóa theo hướng mũi tên và kéo nắp pin ra.



Lấy pin cũ ra gắn pin mới vào theo hướng mặt có **dấu (+)** **hướng lên**.



Đặt nắp đậy pin lại và khóa chặt.

Ghi chú

- Máy đo sử dụng một pin 3V ký hiệu CR 2032 loại pin này có thể được tìm thấy ở nhiều cửa hàng. Tốt nhất bạn nên dự trữ sẵn pin ở nhà.
- Tất cả các kết quả đo được lưu trong bộ nhớ.

Vệ sinh máy đo

Giữ máy đo khỏi chất bẩn. Nếu bạn cần vệ sinh hoặc khử trùng máy đo, hãy làm theo các hướng dẫn sau một cách cẩn thận để giúp bạn thực hiện việc vệ sinh máy đo tốt nhất.




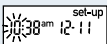
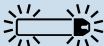

Lưu ý

- Không để máy đo dính bất kỳ dung dịch nước.
 - Không sấy khô trực tiếp vào máy đo.
 - Không nhấn chìm máy vào nước.
1. Đảm bảo máy đo được tắt.
 2. Nhẹ nhàng lau nhẹ bề mặt máy đo với khăn vải mềm được làm ẩm (vắt khô nếu khăn quá ướt) với một trong những dung dịch làm sạch sau:
 - Cồn 70%
 - Dung dịch tẩy rửa nhẹ pha với nước
 - Dung dịch tẩy trắng 10% (1 phần dung dịch + 9 phần nước) pha sử dụng trong ngày








Màn hình hiển thị và các tin nhắn báo lỗi

Lưu ý

- **Bạn không bao giờ thay đổi các quyết định điều trị dựa trên các tin nhắn báo lỗi.**
- Nếu bạn có bất kỳ trở ngại nào hoặc thấy hiển thị lỗi khác với hướng dẫn, hãy liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche.

Hiển thị	Ý nghĩa và cách xử trí
Máy đo không hiển thị hoặc màn hình khởi động trắng	<ul style="list-style-type: none"> • Pin đã hết thay pin mới. • Màn hình hiển thị bị hư. Liên hệ Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche. • Máy đo bị hư. Liên hệ Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche. • Máy đo đang để ở nhiệt độ nóng. Di chuyển máy đo ra nhiệt độ thường.
	Pin sắp hết. Thay pin mới sớm.
	Máy đo ở chế độ cài đặt, chờ bạn điều chỉnh hoặc xác nhận cài đặt.
	Máy đo sẵn sàng cho bạn cài que thử vào máy.
	Máy đo sẵn sàng để nhỏ máu hoặc dung dịch chúng.
HI	Kết quả đường huyết có thể cao hơn khoảng đo của hệ thống. Xem thêm chương 2, Nghi ngờ các kết quả đo.
LO	Kết quả đường huyết có thể thấp hơn khoảng đo của hệ thống. Xem thêm chương 2, Nghi ngờ các kết quả đo.

5 Bảo trì máy đo và xử trí sự cố

Hiển thị	Ý nghĩa và cách xử trí
	Cảnh báo hạ đường huyết và xem thêm chương 2, Nghi ngờ các kết quả đo.
	Ký hiệu cho các kết quả đường huyết cần lưu ý.
	Ký hiệu đường huyết trước ăn đã đánh dấu cho kết quả này.
	Ký hiệu đường huyết sau ăn đã đánh dấu cho kết quả này.
	Ký hiệu đường huyết trước ăn đã được đánh dấu cho kết quả này và báo nhắc nhở đo đường huyết sau ăn đã được cài đặt.
	Que thử có lẽ đã bị hư hoặc chưa gắn đúng vào máy, lấy que thử ra và gắn lại hoặc thay que thử mới nếu như que bị hư.
	<p>Chỉ số đường huyết của bạn có thể quá cao hoặc máy đo hoặc que thử bị lỗi.</p> <ul style="list-style-type: none">• Nếu kết quả đường huyết của bạn đúng với cảm nhận, liên hệ với Bác sĩ điều trị của bạn ngay lập tức.• Nếu kết quả đường huyết không đúng với cảm nhận, lặp lại việc đo đường huyết. Xem thêm chương 2, Nghi ngờ các kết quả đo.<ul style="list-style-type: none">• Nếu ký hiệu E-3 vẫn xuất hiện, đường huyết của bạn có thể cao và vượt ngoài khoảng đọc của máy. Liên hệ ngay với Bác sĩ điều trị của bạn.• Nếu việc đo lại lần thứ 2 không đúng với cảm nhận của bạn, thực hiện việc kiểm tra máy bằng dung dịch chứng với que thử mới. Liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche để được hỗ trợ.<ul style="list-style-type: none">• Nếu kết quả của dung dịch chứng nằm giữa khoảng chấp nhận được, xem lại quy trình đo đường huyết và lặp lại việc thử đường huyết với que thử mới.• Nếu kết quả dung dịch chứng không nằm giữa khoảng cách chấp nhận được, xem thêm Chương 4, Hiểu các kết quả nằm ngoài khoảng cho phép.

Hiển thị	Ý nghĩa và cách xử trí
E-4	Bạn không cho đủ máu hoặc dung dịch chứng vào que thử hoặc cho vào que thử sau khi máy đo đang đọc kết quả. Bỏ que thử này đi và lặp lại việc đo với que thử mới.
E-6	Bạn cho máu hoặc dung dịch chứng vào que thử trước khi biểu tượng giọt máu nhấp nháy hiển thị trên màn hình. Bỏ que thử này đi và lặp lại việc đo với que thử mới.
E-7	Lỗi do điện thế hoặc do que thử đã sử dụng được lấy ra và cài đặt trở lại. Tắt và khởi động máy đo, hoặc lấy pin ra khỏi máy đo trong vòng 20 giây rồi cài pin trở lại. Thực hiện đo lại hoặc thực hiện việc kiểm tra bằng dung dịch chứng.
E-8	Nhiệt độ nơi thao tác ngoài khoảng cho phép. Tham khảo điều kiện vận hành trên tờ hướng dẫn sử dụng que thử. Cần di chuyển đến vùng có điều kiện nhiệt độ thích hợp, chờ sau 5 phút và thực hiện đo lại hoặc thực hiện việc kiểm tra bằng dung dịch chứng. Không được tự ý làm ấm hoặc làm lạnh máy đo.
E-9	Pin sắp hết. Cần thay pin ngay. Nếu máy vẫn báo lỗi sau khi thay pin, tháo pin ra lại lần nữa, nhấn bất kỳ nút nào trên máy sau đó cài lại pin vào máy.
E-10	Thời gian và ngày đang cài đặt không đúng. Cần kiểm tra và điều chỉnh lại cài đặt thời gian và ngày tháng trên máy đo.

Định mức của máy

Xem thêm hướng dẫn đi kèm với que thử và dung dịch chứng để cập nhật về các thông tin mới nhất chi tiết kỹ thuật của sản phẩm và các giới hạn.

Chi tiết kỹ thuật	
Lượng máu đo Loại máu đo Thời gian đo Khoảng đo Điều kiện bảo quản que thử Điều kiện hoạt động hệ thống Liên quan độ ẩm khoảng vận hành	Tham khảo tờ hướng dẫn trong hộp que thử
Điều kiện bảo quản máy đo	Nhiệt độ: -25 - 70°C
Bộ nhớ	500 kết quả đo và 20 kết quả dung dịch chứng cùng ngày giờ đo
Thời gian tự động tắt	2 phút
Cung cấp năng lượng	1 pin - 3V Lithium (ký hiệu CR 2032)
Màn hình hiển thị	LCD
Kích thước	94 x 52 x 21 mm (LxWxH)
Cân nặng	khoảng 59 gram (bao gồm Pin)
Cấu trúc	Cắm tay
Nhóm bảo vệ	III
Loại máy	Máy Accu-Chek® Performa thích hợp để sử dụng liên tục
Điều kiện bảo quản dung dịch chứng	Tham khảo tờ hướng dẫn trong hộp dung dịch chứng

6 Thông tin kỹ thuật

Khả năng tương thích trường điện từ - Máy đo này đáp ứng yêu cầu không gây ảnh hưởng điện từ trường như theo tiêu chuẩn EN ISO 15197 phụ lục A. Lựa chọn cơ bản để thử nghiệm khả năng không bị ảnh hưởng điện từ là tiêu chuẩn cơ bản IEC 61000-4-2. Ngoài ra, nó đáp ứng các yêu cầu điện từ khí thải theo EN 61326. Phát xạ điện từ của máy như vậy là thấp. Sự can thiệp từ các thiết bị điện điều khiển khác là không được dự đoán.

Phân tích hiệu suất - tham khảo tờ hướng dẫn sử dụng trong vỏ hộp

Nguyên tắc cơ bản khi đo - tham khảo tờ hướng dẫn sử dụng que thử

Thông tin an toàn sản phẩm

Lưu ý

- Nguy hiểm nghẹt thở. Các bộ phận nhỏ. Để xa tầm tay trẻ em dưới 3 tuổi
- Máy đo có thể bị ảnh hưởng bởi những tác động ở khu vực có từ trường mạnh. Lưu ý không sử dụng máy đo cạnh những nguồn phát sóng từ trường mạnh
- Để tránh bị phóng lực tĩnh điện, không sử dụng máy đo tại môi trường quá khô ráo, đặc biệt lưu ý ở đó những chất liệu tổng hợp nhân tạo đang được sử dụng.









Hủy máy đo

Lưu ý

- Trong thời gian sử dụng máy đo đường huyết, máy đo có thể tiếp xúc với máu. Do đó, máy đã sử dụng có thể mang những nguy cơ lây nhiễm. Xin vui lòng hủy máy đo sau khi đã lấy pin ra khỏi máy và tuân theo những điều lệ của nước sở tại.
- Tham khảo hướng dẫn máy đo ở ngoài phạm vi Châu Âu 2002/96/EC - quy định về chất thải điện tử và thiết bị điện tử (WEEE).
- Vứt bỏ pin đã sử dụng theo những quy định về môi trường của nước sở tại.

Ý nghĩa các ký hiệu

Dưới đây là ý nghĩa của một số biểu tượng mà bạn có thể thấy ở trên vỏ hộp máy và tài liệu hướng dẫn của máy Accu-Chek® Performa.

	Tham khảo cuốn hướng dẫn sử dụng
	Thận trọng. Vui lòng xem những lưu ý liên quan đến độ an toàn trong tài liệu đi kèm theo máy
	Giới hạn nhiệt độ (bảo quản ở nhiệt độ)
	Nhà sản xuất
	Mã số tài liệu
	Thiết bị chẩn đoán
	Sản phẩm này đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn Châu Âu 98/79/EC đối với các thiết bị chẩn đoán y khoa
	Pin 3V loại CR 2032

Bảo đảm

Các quy định của pháp luật về quyền lợi trong doanh số bán hàng tiêu dùng tại quốc gia mua hàng sẽ được áp dụng.

Các nguồn cung cấp

Que thử

Que thử Accu-Chek® Performa

Dung dịch chứng

Dung dịch chứng Accu-Chek® Performa

Thông tin cho các Nhân viên y tế



Lưu ý

Nhân viên y tế: thực hiện theo các tiến trình kiểm soát tránh lây nhiễm phù hợp cho cơ sở y tế của bạn. Tham khảo thêm tờ rơi đính kèm trong hộp que thử về các thông tin cho các nhân viên y tế.

Xử lý mẫu

Luôn luôn mang găng tay và thực hiện theo các tiến trình kiểm soát tránh lây nhiễm phù hợp tại cơ sở y tế của bạn khi xử lý các vật dụng dính máu. Luôn luôn tuân theo các phương pháp đã được ghi nhận để xử lý các tình huống có nguy cơ lây nhiễm từ bệnh phẩm của người. Tuân theo nguyên tắc vô trùng và an toàn trong phòng xét nghiệm hay bệnh viện của bạn. Chuẩn bị các mẫu máu được chọn lọc theo tiêu chuẩn từng cơ sở. Vui lòng tham khảo thêm thông tin trên tờ hướng dẫn sử dụng que thử về các loại mẫu chấp nhận được, thuốc chống đông máu, và hướng dẫn xử lý.

Giới thiệu vị trí lấy máu thay thế cho bệnh nhân

Quyết định xem có nên khuyến khích và giáo dục bệnh nhân kiểm tra lấy máu ở những vị trí thay thế (AST) và khả năng hiểu biết những cân nhắc liên quan đến bệnh đái tháo đường và AST. Nếu bạn đang xem xét đề xuất AST cho bệnh nhân của bạn, bạn cần phải hiểu rằng có thể có một sự khác biệt đáng kể về kết quả xét nghiệm giữa các vị trí lấy máu đầu ngón tay hoặc lòng bàn tay và cánh tay hoặc bắp tay. Sự khác biệt về nồng độ máu mao mạch khi bệnh nhân nằm trên giường và máu trong cơ thể khi đứng, vận động có thể dẫn đến sự khác biệt trong kết quả thử máu. Những hiệu ứng sinh lý này rất khác nhau giữa các cá thể và có thể khác nhau trong cùng một cá thể tùy theo hoạt động của anh ấy hay cô ấy và điều kiện thể chất có liên quan.

Nghiên cứu của chúng tôi bao gồm thử nghiệm ở các vị trí khác nhau của người bệnh đái tháo đường cho thấy rằng hầu hết mọi người sẽ thấy sự thay đổi mức độ đường huyết trong máu từ đầu ngón tay hoặc lòng bàn tay nhanh hơn từ cánh tay, bắp tay*. Điều này đặc biệt quan trọng khi lượng đường trong máu giảm hoặc tăng lên nhanh chóng. Nếu bệnh nhân của bạn đã được sử dụng kết quả đọc dựa trên kết quả kiểm tra đầu ngón tay hoặc lòng bàn tay để thực hiện các quyết định điều trị thì anh ấy hoặc cô ấy nên cân nhắc hoãn lại hoặc lùi thời gian khi thực hiện thử với các vị trí khác vì điều trên sẽ ảnh hưởng đến kết quả thử nghiệm thu được với máu từ cánh tay hoặc bắp tay.

* Dữ liệu lưu trữ tại Roche.

Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng

Thông tin bảo hành và giải đáp thắc mắc

Thắc mắc về cách vận hành máy đo Accu-Chek® Performa hoặc nghi ngờ kết quả thử hoặc nghi ngờ máy đo, que thử bị lỗi, vui lòng liên hệ với Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche. Bạn đừng tự ý sửa chữa máy đo. Nhân viên chúng tôi sẽ giúp bạn giải quyết bất cứ vấn đề nào liên quan đến máy đo và que thử từ nhà sản xuất Roche Diagnostics. Vui lòng xem địa chỉ các Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng của Roche bên dưới:

Địa chỉ:

Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng - Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tp. Hồ Chí Minh

Phòng 3.3, Tầng 3, Tòa nhà e.town 2, 364 Cộng Hòa, P. 13, Q. Tân Bình

ĐT + 84 8 3810 1888

Fax + 84 8 3810 1999

Hà Nội

Ô B, Tầng 8, Tòa nhà CEO, Mễ Trì Hạ, Phạm Hùng, Mễ Trì, Từ Liêm

ĐT + 84 4 3974 2314

Fax + 84 4 3974 2315

Tp. Đà Nẵng

Tầng 2, 171-173 Trần Phú, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu

ĐT + 84 511 384 3180

Fax + 84 511 381 7639

Điện thoại tư vấn miễn phí toàn quốc 1800 1597

Trung tâm bảo hành và chăm sóc khách hàng - Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tp. Hồ Chí Minh

Phòng 3.3, Tầng 3, Tòa nhà e.town 2, 364 Cộng Hòa, P. 13, Q. Tân Bình

ĐT + 84 8 3810 1888

Fax + 84 8 3810 1999

Hà Nội

Ô B, Tầng 8, Tòa nhà CEO, Mễ Trì Hạ, Phạm Hùng, Mễ Trì, Từ Liêm

ĐT + 84 4 3974 2314

Fax + 84 4 3974 2315

Tp. Đà Nẵng

Tầng 2, 171-173 Trần Phú, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu

ĐT + 84 511 384 3180

Fax + 84 511 381 7639

Điện thoại tư vấn miễn phí toàn quốc 1800 1597

ACCU-CHEK®